ĐỀ THI GK HỌC KỲ HÈ - NĂM HỌC 2023-2024 Học phần: Lập trình Nâng cao

Thời gian làm bài: 70 phút (Đề thi gồm trang)

Họ và tên: Mã sinh viên:

Một số vấn đề Sinh viên cần lưu ý:

- Sinh viên không được sử dụng tài liệu, cán bộ coi thi không giải thích gì thêm
- Sinh viên không được sử dụng bất cứ công cụ nào khác ngoài các chương trình IDE
- Sinh viên lưu ý việc đặt tên tệp zip khi nộp bài theo định dạng MSV_HovaTen.zip, việc đặt tên các hàm/tệp theo yêu cầu từng bài tập lập trình

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Câu 1. Cho đoạn mã sau:

```
int a = 5;
int x = 2;
a += (x > 0 ? 1: 0);
cout << a;</pre>
```

Kết quả in ra màn hình là gì?

- A) 1
- B) 2
- C) 5
- **D**) 6

Câu 2. Cho hàm sau:

```
void towerOfHanoi(int n, char from_rod, char to_rod, char
aux_rod) {
    if (n == 1) {
        cout << "Move disk 1 from rod " << from_rod << " to rod
" << to_rod << endl;
        return;
    }
    towerOfHanoi(n - 1, from_rod, aux_rod, to_rod);
    cout << "Move disk " << n << " from rod " << from_rod << "
to rod " << to_rod << endl;
    towerOfHanoi(n - 1, aux_rod, to_rod, from_rod);</pre>
```

}

Số lượng bước cần thiết để chuyển 3 đĩa từ A sang C là bao nhiều?

- A) 3
- B) 5
- C) 7
- D) 9

Câu 3. Cho hàm sau:

```
void printArray(int arr[], int size) {
   for (int i = 0; i < size; i++)
        cout << arr[i] << " ";
}</pre>
```

Khi gọi printArray(arr, 5) với arr là {1, 2, 3, 4, 5}, kết quả sẽ là gì?

- A) 1 2 3 4 5
- B) 5 4 3 2 1
- C) 1234
- D) 2345

Câu 4.

Giả sử có một mảng arr = {5, 1, 4, 2, 8}. Bạn được yêu cầu sắp xếp mảng tăng dần bằng phương pháp nổi bọt, sau lần sắp xếp đầu tiên, mảng sẽ trông như thế nào?

- A) {1, 2, 4, 5, 8}
- B) {5, 1, 4, 2, 8}
- C) {1, 4, 2, 5, 8}
- D) {1, 5, 4, 2, 8}

Câu 5.

Điều kiện của vòng lặp nào sau đây sẽ làm vòng lặp chạy vô hạn?

```
x = -1;
```

```
while (condition) {
    // code
}
```

- A) condition = true
- B) condition = false

- C) condition = (x > 0)
- D) condition = (x == 10)

Câu 6. Cho hàm sau:

```
int factorial(int n) {
   if (n <= 1)
      return 1;
   else
      return n * factorial(n - 1);
}</pre>
```

Giá trị của factorial (4) là bao nhiều?

- A) 4
- B) 12
- C) 24
- D) 16

Câu 7.

Hàm tìm kiếm nhị phân trả lại vị trí của key trong mảng hoặc trả về -1. Giả sử có một mảng đã sắp xếp arr = $\{1, 3, 5, 7, 9\}$. Chúng ta cần tìm kiếm giá trị 2. Giá trị trả về của hàm tìm kiếm nhị phân là gì?

- A) 1
- B) 0
- C) -1
- D) 2

Câu 8. Cho hàm sau:

```
void changeValue(int &x) {
    x = 10;
}
```

Nếu gọi hàm changeValue(a) với a là 5, giá trị của a sau khi gọi hàm sẽ là bao nhiêu?

- A) 5
- B) 10
- C) Không xác định
- D) Lỗi biên dịch

```
Câu 9.
void incrementByValue(int x) {
    x++;
}
void incrementByReference(int &x) {
    x++;
}
```

Nếu gọi hàm incrementByValue(a) và incrementByReference(b) với a và b đều là 5, giá trị của a và b sau khi gọi hàm sẽ lần lượt là bao nhiêu?

- A) 5, 5
- B) 6, 6
- C) 5, 6
- D) 6, 5

Câu 10.

```
int fibonacci(int n) {
    if (n <= 1)
        return n;
    else
        return fibonacci(n - 1) + fibonacci(n - 2);
}</pre>
```

Giá trị của fibonacci(6) là bao nhiều?

- A) 5
- B) 8
- C) 13
- D) 21

Câu 11.

II. Lập trình (8 điểm)

Câu 1 (2 điểm)

Cho một mảng N số nguyên và một số nguyên K. Nhiệm vụ của bạn là tìm tất cả các cặp phần tử trong mảng có tổng bằng K.

Đầu vào:

Dòng đâu tiên chứa số N là độ dài của dãy;

Dòng tiếp theo chứa N số nguyên

Dòng cuối cùng chứa số $K \le 10^5$

Đầu ra:

Các cặp số có tổng bằng K.

Ví dụ:

Input	Output
5	2 5
1 2 3 4 5	3 4
7	

<u>Câu 2 (2 điểm)</u>

Cho một lưới kích thước [M,N] và K truy vấn. Mỗi truy vấn thuộc K truy vấn có thông tin x,y,v. Với mỗi truy vấn, bạn cần phải gán gía trị của lưới tại ô (x,y) với giá trị là v. Bạn cần trả lời Q truy vấn tiếp theo, mỗi truy vấn có thông tin x,y và bạn cần trả lại giá trị là tổng của tất cả các ô xung quanh ô (x,y).

Đầu vào:

Dòng đầu chứa 4 số nguyên M, N, K, Q.

K dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa 3 số nguyên x_k, y_k, v_k , tương ứng lần lượt là vị trí (x,y) và giá trị v cần gán vào ô (x,y).

Q dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa 2 số $x_{\text{\tiny q}},y_{\text{\tiny q}}$ tương ứng là vị trí cần tính tổng các ô xung quanh

Đầu ra:

Q dòng tương ứng kết quả của Q truy vấn

Ví du:

·		
Input	(Autout	
IIIDUL	Output	
1	- · · · · · ·	

Đề số 1

3 3 2 2	8
1 1 5	5
228	
11	
2 2	

<u>Câu 3 (2 điểm)</u>

Viết lại thuật toán bubble sort, nêu ưu và nhược điểm của thuật toán này với các thuật toán selection sort và insertion sort

<u>Câu 4 (2 điểm)</u>

Trình bày thuật toán tìm kiếm nhị phân bằng đệ quy